

Bản án số: 460/2018/HSPT

Ngày 22 tháng 8 năm 2018

“Dương Minh T1 - Giết người”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Công

Các thẩm phán: Ông Đặng Văn Thành

Bà Trần Thị Thu Thủy

- Thư ký phiên tòa: Ông Thới Ngọc Bắc - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Ngọc Đảm - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 22 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh B xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 356/2018/TLPT-HS ngày 27 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo Dương Minh T1 do bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2018/HS-ST ngày 17/5/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh B.

Bị cáo có kháng cáo, bị kháng cáo: Dương Minh T1 (Tên gọi khác: M), sinh năm 1985 tại tỉnh B; Nơi cư trú: ấp Láng Giải, thị trấn H, huyện H, tỉnh B; Trình độ học vấn: Lớp 10/12; Nghề nghiệp: Tài xế xe khách; Con ông Dương Văn Tuốt và bà Lê Thị Út; Vợ Lê Thị Huỳnh Như (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa từng bị kết án hoặc xử lý vi phạm hành chính; Bị tạm giữ từ ngày 03/10/2017 đến ngày 09/10/2017 khởi tố bị can tạm giam đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Đặng Văn Nam thuộc Đoàn luật sư tỉnh B – Có mặt.

Người bị hại: Anh Nguyễn Hồ Thanh T2, sinh năm 1983 (chết).

Người đại diện hợp pháp của người bị hại có kháng cáo: Bà Hồ Thị Thu P, sinh năm 1962 là mẹ của người bị hại. Trú tại ấp An Khoa, xã V, huyện H, tỉnh B – Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người đại diện hợp pháp của người bị hại: Luật sư Trần Văn Vững thuộc Đoàn luật sư tỉnh B – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 9/2017, anh Nguyễn Hồ Thanh T2 nghi ngờ bị cáo Dương Minh T1 có quan hệ bất chính với chị Nguyễn Thị Trúc H (Tên gọi khác: N - là người có tổ chức đám cưới theo phong tục với T2 nhưng không có đăng ký kết hôn và hai người đã không còn chung sống với nhau) nên T2 và T1 có mâu thuẫn với nhau, cự cãi nhau qua điện thoại và bị cáo nghe nhiều người nói anh T2 tìm bị cáo để đánh.

Khoảng 19 giờ ngày 03/10/2017, T1 điều khiển xe mô tô biển số 94K1-434.77 từ nhà ở ấp Láng Giài đi đến nhà trọ Thanh Nhân ở xã L, huyện V, tỉnh B tìm anh Lâm Bảo S1 để uống rượu nhưng không gặp, thì bị cáo gặp anh T2 đứng trước nhà trọ Thanh Nhân. Hai người nói chuyện qua lại và thách thức đánh nhau nhưng không đánh. Bị cáo điều khiển xe chạy về nhà, đi tắm rồi đi tìm bạn để uống rượu. Bị cáo vào nhà lấy một cây dao cán đen, dài 19,7 cm bỏ vào túi quần Jean bên phải, mục đích để phòng thân nếu có xảy ra đánh nhau với anh T2 mà bị cáo đánh không lại thì sẽ dùng dao đâm anh T2.

Khoảng 20 giờ cùng ngày 03/10/2017, bị cáo điều khiển xe mô tô từ nhà đến đầu lộ ấp Láng Giài thì dừng xe lại để điện thoại rủ bạn uống cà phê, lúc này bị cáo thấy anh T2 đang điều khiển xe mô tô Wave màu đỏ-đen-xám biển số 94H4-1834 từ hướng thành phố B về thị trấn H. T1 gọi anh T2 dừng lại để nói chuyện, anh T2 chạy xe đến phía đối diện Trường trung học phổ thông Lê Thị Riêng thì dừng xe và dựng xe dưới lòng đường Quốc lộ 1A rồi đi bộ đến vị trí của bị cáo, bị cáo cũng dựng xe và đi lại. Cả hai gặp nhau tại vỉa hè Shop X.Xu. Bị cáo đứng trên vỉa hè, còn anh T2 đứng trên mặt công dọc theo Quốc lộ 1A. Khi đến gần nhau thì hai bên cự cãi qua lại, thách thức đánh nhau. Bị cáo nói “*Mày kiếm chuyện, theo dõi tao hoài là tao đánh mày*”, T2 trả lời “*Mày dám đánh không?*” thì bị cáo dùng tay đẩy anh T2 một cái, T2 cầm mũ bảo hiểm tay phải đánh trúng vai trái bị cáo một cái không gây thương tích, bị cáo dùng tay phải cầm dao đã chuẩn bị sẵn đâm về phía T2 nhưng T2 tránh được, chỉ bị thương tích ở vùng thái dương trái. T2 bỏ mũ bảo hiểm nhào đến dùng tay phải câu cổ bị cáo, còn tay trái đánh bị cáo; bị cáo dùng tay trái câu vào thân mình anh T2 và tay phải dùng dao đâm vào vùng ngực trái và vùng mặt của anh T2 theo hướng từ dưới lên, từ phải qua trái nhiều dao thì dao bị gãy, lưỡi dao rơi xuống nền xi măng; bị cáo bỏ cán dao xuống tiếp tục câu vật với anh T2, đến vị trí đầu xe tải của Shop X.Xu thì anh T2 kêu người đến giúp. Lúc này có anh Lâm Thành S2 đứng gần đó chạy đến

gỡ tay của bị cáo ra, anh T2 chạy về phía xe mô tô của mình nhưng được khoảng 12,7 mét thì ngã xuống ngay phần lề đường trước Trung tâm màn rèm cửa Khánh Linh thì được anh S2 và anh Tô Nhật D đưa đến bệnh viện đa khoa huyện H cấp cứu, nhưng T2 đã tử vong trên đường đi. Còn T1 điều khiển xe mô tô đến Công an huyện H đầu thú và bị tạm giữ.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số 41/PC54-2017 ngày 12/10/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh B thể hiện: Trên người Nguyễn Hồ Thanh T2 dính nhiều chất dịch màu đỏ khô và ướt; Phía trước áo thun bên trái có vết rách vải sắc gọn, một đầu tù và một đầu nhọn; Vùng thái dương trái có vết thương sắc gọn và ba mũi khâu; Vùng đầu mặt có vết thương được khâu chỉ và có vết trầy xước da bầm tụ máu; Tứ chi có nhiều vết trầy xước da bầm tụ máu; Vùng ngực trái có một vết thương bầm tụ máu bờ mép sắc gọn, có một đầu tù quay lên trên và một đầu nhọn quay xuống dưới; Dưới da ngay vết thương vùng ngực trái bầm tụ máu; Xương ức có vết thương thấu vào trong. Vùng trung thất bầm tụ máu; Bao màng tim có ba vết rách bầm tụ máu; Tim có vết thủng bầm tụ máu; Trong khoang màng tim có nhiều máu loãng và máu cục. Kết luận nguyên nhân chết do thủng tim gây choáng sốc mất máu.

Kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 3545/C54B ngày 09/11/2017 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 01 vết thương vùng thái dương trái thẳng gọn, bờ mép sắc gọn; Vết thương ngực trái hình khe, thẳng gọn, bờ mép sắc gọn, một đầu tù, một đầu vuốt nhọn, xuyên thấu vào trong tạo tổn thương bên trong xương ức dài 3,6 cm; ba vết rách vùng trung thất dài 1,5 cm, 2 cm, 4cm và vết thương thủng tim 2,2 cm. Vết thương vùng thái dương trái do vật sắc hoặc sắc nhọn tác động tạo ra; Vết thương vùng ngực trái do vật sắc nhọn tác động tạo ra hướng từ trước ra sau, từ phải sang trái; Lưỡi dao găm giám định gây ra được các vết thương trên; Cán dao găm giám định không gây ra được.

Tại bản Cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 27/02/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh B đã truy tố Dương Minh T1 về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 93 của Bộ luật Hình sự năm 1999;

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2018/HS-ST ngày 17/5/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh B đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Dương Minh T1 phạm tội “Giết người”;

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; các điểm b, p khoản 1 khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; Xử phạt bị cáo Dương Minh T1 (tên gọi khác: M) 18 (Mười tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/10/2017.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự; xử lý vật chứng; án phí; trách nhiệm do chậm thi hành án; nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 18/5/2018, người đại diện hợp pháp của người bị hại kháng cáo yêu cầu tăng mức hình phạt đối với bị cáo.

Ngày 28/5/2018, bị cáo Dương Minh T1 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

Bị cáo Dương Minh T1 khai nhận vì bị hại xen vào đời tư của bị cáo, kiểm chuyện cự cãi với bị cáo nên mới xảy ra việc đánh nhau và bị cáo dùng dao đâm chết bị hại. Án sơ thẩm xử bị cáo tội “Giết người” là không oan, nhưng phạt bị cáo đến 18 năm tù là quá nặng nên xin giảm nhẹ hình phạt.

Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị xem xét bị cáo đã đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện khắc phục một phần hậu quả, quá trình nhân thân tốt, cha mẹ bị cáo có huy chương kháng chiến, nên đề nghị giảm nhẹ hình phạt.

Bà Hồ Thị Thu P là người đại diện hợp pháp của người bị hại đề nghị tăng hình phạt tù đối với bị cáo vì bị cáo không ăn năn hối hận với hành vi đã gây ra, khai báo không đúng sự thật, bị cáo có quan hệ bất chính với vợ của T2 nên mới xảy ra cự cãi, bị cáo đón đường cố tình giết T2, đâm T2 nhiều nhát cho đến chết mới thôi.

Luật sư bảo vệ cho người đại diện hợp pháp của người bị hại đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo vì bị cáo quan hệ bất chính với vợ anh T2 nên đã có ý thức muốn giết anh T2. Khi cự cãi tại phòng trọ vì không có hung khí nên bị cáo không đánh nhau mà bỏ về nhà lấy dao ra đón đường rồi đâm chết anh T2. Bị cáo đâm nhiều nhát cho tới khi T2 chết, không tỏ ra ăn năn hối cải.

Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị xem xét đơn kháng cáo của bị cáo và đơn kháng cáo của người đại diện hợp pháp của người bị hại còn trong hạn luật định, đủ điều kiện để giải quyết phúc thẩm. Bản án sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đã xử phạt 18 năm tù là tương xứng. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay không có tình tiết giảm nhẹ mới, nên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; cũng không có tình tiết tăng nặng mới nên cũng không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp của người bị hại và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo và đơn kháng cáo của người đại diện hợp pháp của người bị hại đều trong hạn luật định nên đều đủ điều kiện để giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định pháp y

về tử thi, biên bản thu giữ vật chứng, biên bản ghi lời khai của người làm chứng cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở xác định vào ngày 03/10/2017, trong lúc cự cãi, đôi co với nhau, bị cáo Dương Minh T1 đã dùng dao đâm nhiều nhát vào thái dương, vào ngực anh Nguyễn Hồ Thanh T2 làm anh T2 chết. Do đó, bản án sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo phạm tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 93 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng của con người, gây tác động rất xấu đến trật tự, trị an ở địa phương nên phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội thời gian dài mới đảm bảo tác dụng răn đe phòng ngừa chung. Bản án sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: đầu thú, tác động gia đình tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại, thành khẩn khai báo, gia đình có công cách mạng và đã quyết định mức hình phạt tương xứng; Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay không có tình tiết giảm nhẹ mới nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo và luật sư đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi của mình đúng như kết quả điều tra thể hiện. Người đại diện hợp pháp của người bị hại không trực tiếp chứng kiến sự việc xảy ra nhưng lại cho rằng bị cáo không hối hận, khai báo không đúng sự thật của vụ án là chưa có cơ sở. Các tình tiết khác do người đại diện hợp pháp của người bị hại và luật sư đưa ra để yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo đều đã được cấp sơ thẩm xem xét, định khung hình phạt và đã xét xử bị cáo ở khung hình phạt cao nhất của điều luật. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay không có tình tiết tăng nặng nào mới nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp của người bị hại và luật sư yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo. Giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm đã tuyên.

[5] Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bà Hồ Thị Thu P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về trách nhiệm dân sự; về xử lý vật chứng; án phí sơ thẩm; trách nhiệm do chậm thi hành án; nghĩa vụ thi hành án không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; các điểm b, p khoản 1 khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và không chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp của người bị hại; Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 15/2018/HS-ST ngày 17/5/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh B về phần hình phạt đối với bị cáo;

Phạt bị cáo Dương Minh T1 (Tên gọi khác: M) 18 (*Mười tám*) năm tù về tội “*Giết người*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/10/2017. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[2] Buộc bị cáo Dương Minh T1 phải nộp án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*).

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về trách nhiệm dân sự; về xử lý vật chứng; án phí sơ thẩm; trách nhiệm do chậm thi hành án; nghĩa vụ thi hành án không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- Tòa án nhân dân tỉnh B;
- VKSND tỉnh B;
- Công an tỉnh B;
- Sở Tư pháp tỉnh B;
- Cục THADS tỉnh B;
- Trại tạm giam Công an tỉnh B
(Trại tạm giam Công an tỉnh B tổng đạt cho bị cáo);
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Công

